

CÔNG TY CỔ PHẦN BƠM KHAI TUYỀN

Trụ sở chính: Số 61C, ngõ 55, đường Hoàng Hoa Thám, P.Ba Đình, Hà Nội

Showroom: D18-14, Khu D, Geleximco, P. Dương Nội, Hà Nội

MST: 0111438800

Số điện thoại: 097.451.0188



Model	Lưu lượng (m ³ /h)	Cột áp (m)	Hiệu suất (%)	Tốc độ (vòng/phút)	Đường kính ngoài của cánh bơm (mm)
Tên nhóm: 1					
50WQ/S217-0.75	8	10	31,56	2825	105
50WQ/S218-1.1	10	12	41,88	2825	112
50WQ/S219-1.5	10	15	31,41	2840	120
50WQ/S220-2.2	10	20	36,3	2840	138
50WQ/S221-1.5	20	9	40,83	2840	115
50WQ/S222-2.2	20	12	43,56	2840	122
50WQ/S224-3	15	25	37,12	2880	148
50WQ/S225-4	15	30	38,28	2890	158
50WQ/S202-3	25	17	46,28	2880	139
50WQ/S201-4	30	19	48,79	2890	146
50WQ/S226-5.5	20	31	35,16	2920	170
50WQ/S227-7.5	25	33	40,83	2920	176
Tên nhóm: 2					
65WQ/S223-2.2	40	8	52,79	2840	132
65WQ/S206-5.5	40	21	52,57	2910	160
65WQ/S205-7.5	50	24	54,44	2910	175
65WQ/S204-11	65	26	52,88	2935	180
65WQ/S203-15	80	30	54,44	2935	193
65WQ/S210-11	30	38	35,27	2935	200
65WQ/S211-15	30	45	37,12	2935	208
65WQ/S215-18.5	40	50	36,3	2940	240
65WQ/S216-22	45	55	40,83	2940	240
Tên nhóm: 3					
80WQ/S406-3	50	9	48,04	1410	209
80WQ/S405-4	60	10	51,04	1410	228
80WQ/S228-18.5	80	35	56,46	2940	192
80WQ/S229-22	85	40	57,85	2940	200
Tên nhóm: 4					
100WQ/S414-5.5	90	10	55,06	1445	234
100WQ/S413-7.5	100	12	57,31	1445	249
100WQ/S412-11	120	14	52,57	1460	270
100WQ/S411-15	140	17	54,44	1460	287
100WQ/S410-18.5	160	18	52,62	1470	295
100WQ/S409-22	170	20	53,81	1470	308
100WQ/S408-30	190	24	52,16	1470	320
100WQ/S407-37	220	27	53,54	1475	341
Tên nhóm: 5					
150WQ/S416-45	250	30	60,95	1470	364
150WQ/S417-55	300	32	61,06	1470	390
150WQ/S418-11	250	7	57,4	1460	235
150WQ/S419-15	300	8	62,82	1460	240
Tên nhóm: 6					
200WQ/S420-18.5	350	9	61,25	1470	240
200WQ/S421-22	420	10	65,33	1470	255.2

Ghi chú: Giá liên hệ số 097.451.0188**Thân:** Gang HT200/HT250**Trục:** SS420 (2Cr13), xử lý nhiệt**Cánh bơm và bộ cắt:** Thép không gỉ, xử lý nhiệt**Phốt:** Phốt cơ khí kép**Nhiệt độ chất lỏng:** ≤40°C